

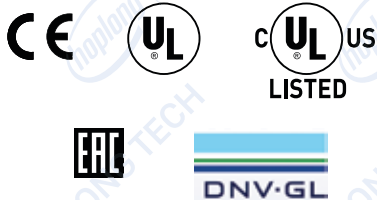


## Mã sản phẩm thương mại

- IMDIFL12.
- IMDIFL12L.

## Tiêu chuẩn và chứng nhận

- IEC61557-9 Ed.2014
- IEC61010-1 Ed.2010
- UL 61010-1 Ed.2012
- IEC61326-2-4 Ed.2012
- IEC60364-4-41 Ed.2005



## Chức năng

- Khi kết hợp với dòng IM400, sản phẩm hoạt động như là một bộ định vị lỗi cách điện, có thể cùng lúc quản lý 12 nhánh.
- Giám sát sự cách điện với đất cho mỗi nhánh độc lập.
- Phát hiện lỗi cách điện theo ngưỡng cảnh báo được cài đặt.

## Tính năng nổi bật

- Nguồn cấp: 100-440 VAC/DC hoặc 24-48 VDC.
- Một ngưỡng cảnh báo thông dụng cho tất cả các nhánh (thấp, trung bình hoặc cao).
- Thời gian đáp ứng nhanh: 5s.
- Bộ lọc cho hệ thống công suất bị nhiễu lớn.
- Ghi chép lại những lỗi cách điện gián đoạn.
- Lỗi cách điện được hiển thị qua 12 đèn led tương ứng 12 nhánh.
- Giao diện máy đơn giản và thân thiện với người dùng.
- Quy trình vận hành được chuyển môn hóa cao.
- Lắp đặt nhanh chóng: Thiết bị độc lập, không cần dây nối tới bộ giám sát cách điện.
- Không giới hạn số lượng IFL12 trong cùng một hệ thống công suất.

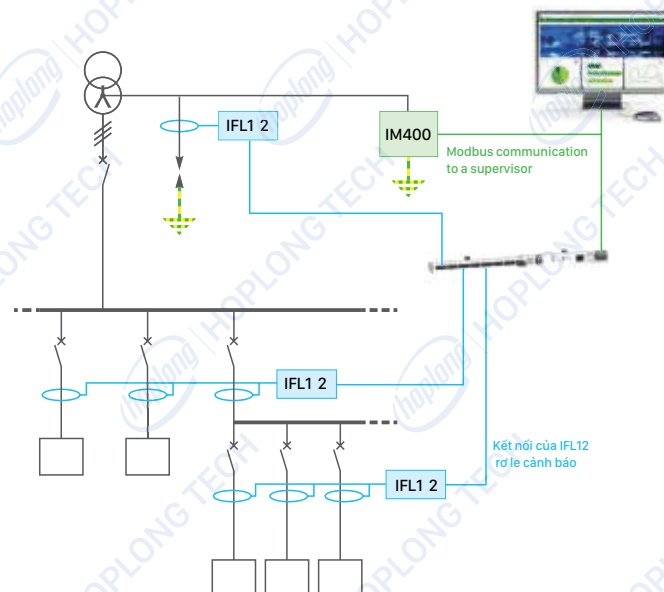
## Ứng dụng

- Mạng không nối đất yêu cầu định vị trí lỗi cách điện tự động.
- Mạng mạch công suất, bao gồm tải và điện tử công suất ví dụ điều khiển động cơ, biến tần, chỉnh lưu,...
- Những lĩnh vực cụ thể như: công nghiệp, phát điện, hàng hải, đường sắt, hàng không, dầu và gas, hầm mỏ, nước uống, làm nóng, làm lạnh, nâng hạ,... yêu cầu cấp điện liên tục ngay cả trong trường hợp sự cố cách điện với đất.
- Bộ định vị lỗi cách điện di động bổ sung cho IFL.

## Phụ kiện tương thích

- Cuộn dây: TA30, PA50, IA80, MA120, GA300, TOA80 và TOA120.
- Bộ chuyển đổi điện áp: PHT1000.
- Trở kháng nối đất: ZX.
- Bộ chống đột biến điện áp: Cardew C.
- Bộ định vị vị trí lỗi cách điện di động: XRM + máy dò.

## Ví dụ cấu trúc



# Bộ định vị lỗi cách điện

## Mô tả cấu tạo



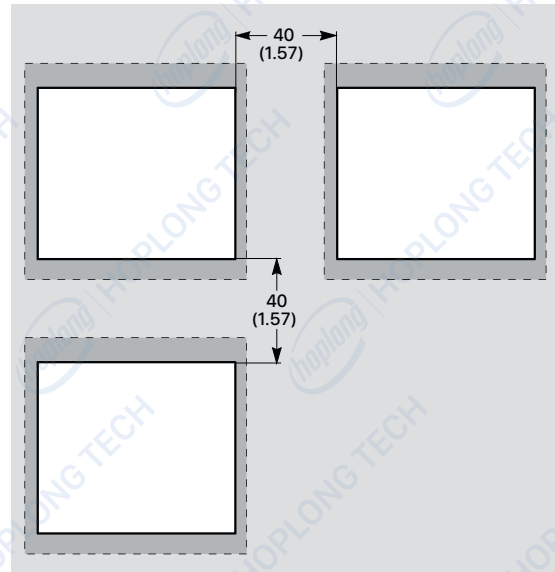
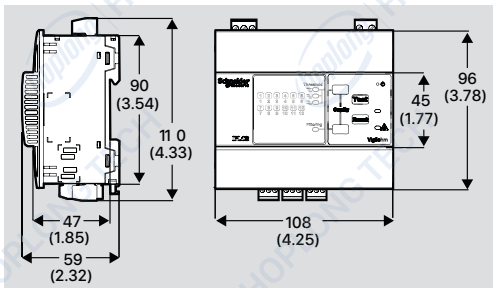
- 1 Rơ le cảnh báo
- 2 Nút ấn lựa chọn ngưỡng cảnh báo
- 3 Nguồn cấp phụ
- 4 Đèn led báo trạng thái sản phẩm
- 5 Nút kiểm tra
- 6 Đèn led không cảnh báo
- 7 Nút bấm khởi động lại
- 8 Đèn led cảnh báo
- 9 Mã QR sản phẩm

- 10 Nút bật/tắt bộ lọc
- 11 Đèn led hiển thị trạng thái bộ lọc
- 12 12 cổng kết nối
- 13 12 kênh led
- 14 Đèn led báo ngưỡng thấp/trung bình/cao
- 15 Lốp đệm
- 16 Nhãn sản phẩm
- 17 Kẹp gắn DIN

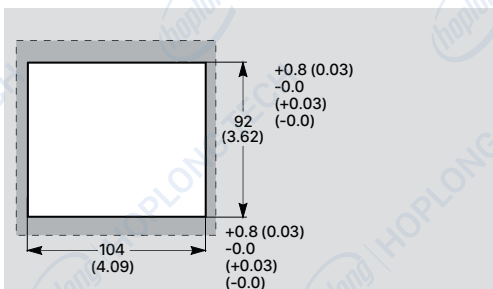
## Kích thước

Kích thước mm / (inch)

Khoảng cách tối thiểu giữa 2 thiết bị lắp chìm mm / (inch)

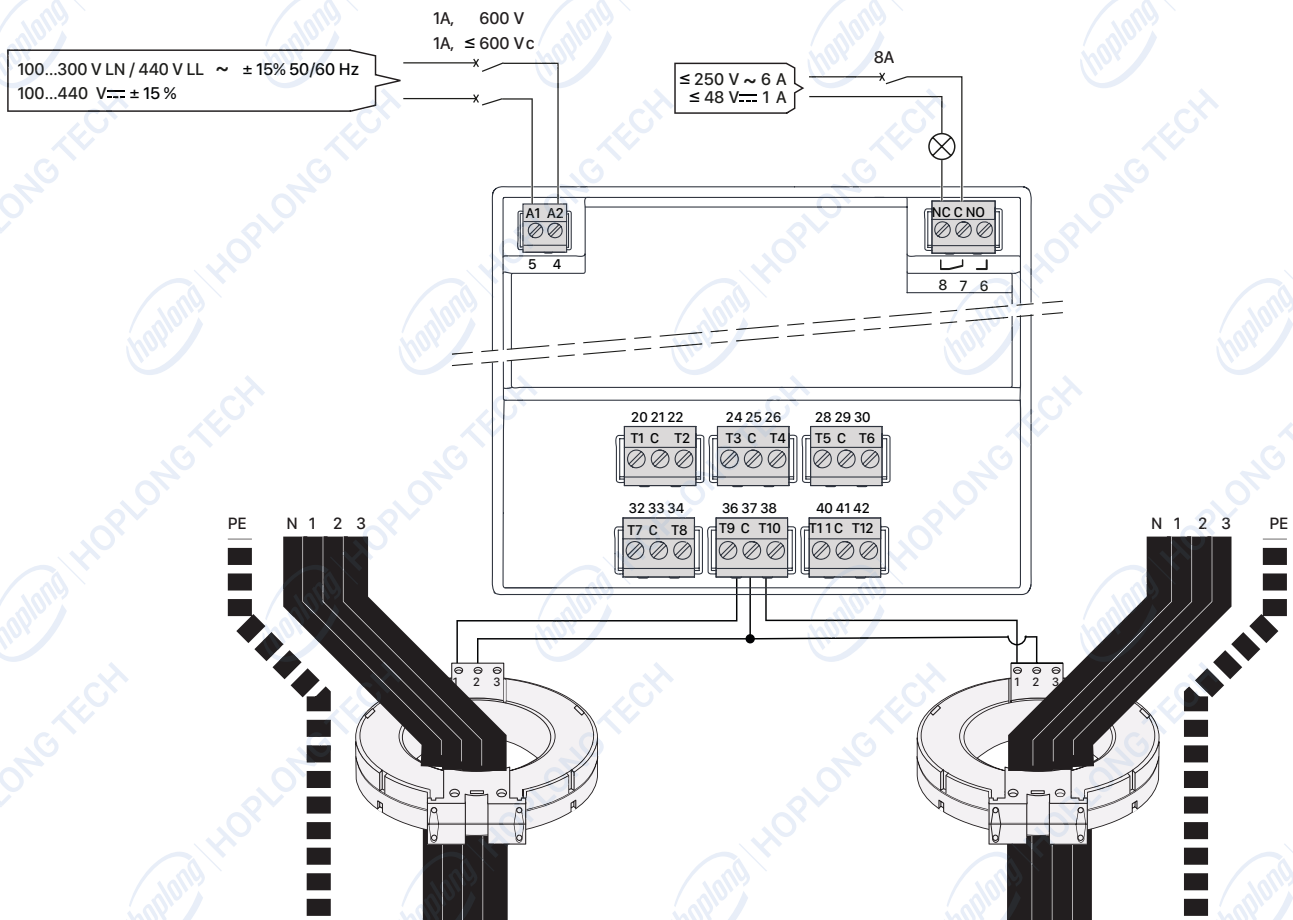


Kích thước lắp chìm mm / (inch)



# Bộ định vị lỗi cách điện

## Kết nối



Chú ý: Ví dụ về cách lắp cuộn dây vào T9 và T10 được minh họa. Các loại cuộn đo khác được lắp tương tự.

{T1, C, T2}, {T3, C, T4}, {T5, C, T6}, {T7, C, T8}, {T9, C, T10}, {T11, C, T12}	1 dây dẫn - 1.5 mm <sup>2</sup> (16 AWG) 2 dây dẫn - 0.75 mm <sup>2</sup> (18 AWG)	7mm (0.28 in) ± 1 mm (0.040 in)	Ø 2.5 mm (7/64 in)	0.22 - 0.25 Nm (1.9 - 2.2 in lb)
A1, A2	0.2 - 2.5 mm <sup>2</sup> (24 - 14 AWG)	7mm (0.28 in) ± 1 mm (0.040 in)	Ø 3 mm (1/8 in)	0.5 - 0.6 Nm (4.4 - 5.3 in lb)
NC, C, NO	0.2 - 2.5 mm <sup>2</sup> (24 - 14 AWG)	7mm (0.28 in) ± 1 mm (0.040 in)	Ø 3 mm (1/8 in)	0.5 - 0.6 Nm (4.4 - 5.3 in lb)

# Vigilohm IFL12 / IFL12L

## Bộ định vị lỗi cách điện

www.schneider-electric.com

### Thông số kỹ thuật

Mã sản phẩm		IFL12	IFL12L
<b>Loại mạng giám sát</b>			
Điện áp dây tối đa		≤1000VAC	
Điện áp pha tối đa		≤1000VDC	
Điện dung tối đa của mạng		150μF	
Tần số		Mạng AC và DC	
Kiểu nối đất		IT / HRG	
<b>Nguồn cấp</b>			
Nguồn cấp phụ	Điện áp	100-440VAC/DC	24-48VDC
	Tần số	50Hz - 60Hz - 400Hz (80-120VLN)	-
	Dung sai (%)	+/-15%	
	Công suất tiêu thụ tối đa	<20VA <6W	<8W
	Đề xuất bảo vệ	1A	
<b>Đặc tính sản phẩm</b>			
Số kênh		12	
Dài điện trở cách ly	Chỉ số	Không cố sẵn	
Dài điện dung rò nối đất	Chỉ số	Không cố sẵn	
Ngưỡng tín hiệu lỗi	Cảnh báo	Trở kháng cao, trở kháng trung bình và trở kháng thấp	
Cài đặt trễ cảnh báo		Không cố sẵn	
Kiểm soát vòng (12 kênh)		Tất cả các kênh đồng thời	
Thời gian đáp ứng		5s, 40s	
Ghi lại lỗi gián đoạn		Có	
Tự kiểm tra	Tự động	Có	
	Thủ công	Có	
	Số lượng	1	
Đầu ra rơ le	Loại tiếp điểm	Thay đổi	
	Khả năng cắt AC	250VAC / 6A	
	Khả năng cắt DC	48VDC / 1A, 3mA min. load	
	Cài đặt	Tiêu chuẩn	
	Cổng truyền thông		Không
Chế độ vận hành	Mạch công suất	Tương thích	
	Mạch điều khiển	Không tương thích	
<b>Môi trường</b>			
Cấp bảo vệ	Trước	IP54	
	Sau	IP20	
Loại quá điện áp		300V OVC3 / 600V OVC2	
Cấp ô nhiễm		2	
Dải nhiệt độ	Cho vận hành	-25°C tới +55°C	
	Cho lưu trữ	-40°C tới +85°C	
Độ cao tối đa		Lên đến 3000m	
Độ ẩm		≤ 92%	
<b>HMI</b>			
HMI		Đèn led và nút nhấn	
Ngôn ngữ giao tiếp	8 ngôn ngữ	N.A.	
Khác	Ghi lại lịch sử điện trở	Không	
	Ghi lại sự kiện thời gian được gắn thẻ	Không	
<b>Đặc tính khác</b>			
Các bộ giám sát cách điện tương thích		IM400, IM400C, IM400L và dài trước: XM200, XM300, XML3xx	